

Số: 14 /KH-UBND

Cầu Ngang, ngày 14 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Thúc đẩy doanh nghiệp tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030” trên địa bàn huyện Cầu Ngang

Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về ban hành Kế hoạch Thực hiện Đề án “Thúc đẩy doanh nghiệp tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; UBND huyện Cầu Ngang xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện với nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả Đề án “Thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030”. Triển khai các hoạt động của Đề án phù hợp với tình hình thực tế của huyện.

- Hỗ trợ doanh nghiệp chủ động tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài để mở rộng thị trường, khuyến khích đẩy mạnh xuất khẩu trực tiếp các sản phẩm chủ lực và các sản phẩm có lợi thế của huyện nhằm khai thác tối đa lợi thế xuất khẩu và thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện mang tính bền vững, hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án phải được cụ thể hóa kết hợp lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh trên địa bàn huyện.

- Các cấp, các ngành phải xác định các nội dung, nhiệm vụ cụ thể, thiết thực để triển khai thực hiện, gắn với vai trò, trách nhiệm thực hiện của từng phòng, ban, ngành huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các tổ chức, doanh nghiệp liên quan, phải có sự phối hợp chặt chẽ đảm bảo tính khả thi, thiết thực và hiệu quả.

3. Mục tiêu

- Bảo đảm tăng trưởng bền vững, lâu dài; khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng, phân phối hàng hóa, xuất khẩu trực tiếp vào các mạng phân phối nước ngoài trên cơ sở phát huy thế mạnh và lợi thế cạnh tranh của hàng hóa xuất khẩu của huyện.

- Chủ động tạo mối quan hệ, phối hợp chặt chẽ giữa doanh nghiệp xuất khẩu với các mạng phân phối nước ngoài trên các kênh phân phối xuất khẩu truyền thống và các kênh thương mại điện tử, hướng tới mô hình sản xuất - xuất khẩu - phân phối

ổn định, bền vững; góp phần thay đổi tư duy sản xuất, tổ chức sản xuất theo hướng bài bản, bền vững, từ đó tăng cường khả năng cạnh tranh lâu dài của doanh nghiệp.

- Phân đầu đến năm 2030, các sản phẩm chủ lực của huyện có mặt tại các chuỗi phân phối truyền thống và trực tuyến tại một số quốc gia có Hiệp định thương mại tự do (FTA) với Việt Nam.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hỗ trợ doanh nghiệp về thông tin thị trường

- Cập nhật thông tin nhu cầu, xu hướng phát triển của thị trường nước ngoài và chuỗi cung ứng quốc tế để kịp thời thông tin cho doanh nghiệp; cung cấp thông tin, phổ biến chính sách của các nhà phân phối đến doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu để kịp thời nắm bắt, điều chỉnh nhằm đáp ứng tiêu chí, yêu cầu của bên nước nhập khẩu.

- Phối hợp với các đơn vị phân phối nước ngoài, cập nhật các bộ tài liệu về quy trình lựa chọn sản phẩm và doanh nghiệp cung ứng, tiêu chuẩn kỹ thuật đối với sản phẩm xuất khẩu nhằm hướng dẫn cho doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu áp dụng các quy trình sản xuất theo quy chuẩn, tiêu chuẩn, cung cấp hàng hóa đáp ứng yêu cầu chất lượng của các mạng phân phối nước ngoài.

- Tham dự các lớp bồi dưỡng/tập huấn, thuê chuyên gia tư vấn xuất khẩu nhằm hỗ trợ doanh nghiệp trao đổi, tìm hiểu thông tin và nhận được tư vấn, hướng dẫn trực tiếp từ các chuyên gia về thị trường, xuất khẩu, marketing, xây dựng thương hiệu.

2. Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng năng lực cung ứng cho thị trường nước ngoài

- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực trong phát triển sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường và yêu cầu của mạng phân phối; nâng cao năng lực tổ chức sản xuất, năng suất, chất lượng sản phẩm đáp ứng yêu cầu, quy định, tiêu chuẩn chất lượng của mạng phân phối nước ngoài thông qua chương trình đào tạo, phổ biến thông tin, hướng dẫn doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng sản phẩm, nhất là công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh; nâng cao khả năng tự chủ nguồn nguyên liệu phục vụ hoạt động sản xuất, cung ứng cho mạng phân phối nước ngoài thông qua những hình thức phù hợp với thực tế tại huyện.

- Hỗ trợ đào tạo, hướng dẫn doanh nghiệp đáp ứng được các chứng chỉ tiêu chuẩn về sản xuất theo tiêu chuẩn của thị trường nhập khẩu.

- Nâng cao năng lực quản trị của doanh nghiệp, tăng khả năng quản lý/kiểm soát rủi ro, tính hiệu quả của doanh nghiệp trước những khó khăn, thách thức trong tình hình hiện nay.

3. Hỗ trợ doanh nghiệp từng bước thích nghi, chuyển đổi sản xuất đáp ứng xu hướng tiêu dùng bền vững

- Đẩy mạnh hoạt động nâng cao ý thức của doanh nghiệp trong việc tự chủ nguồn nguyên liệu, giảm phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu, chủ động

phát triển nguồn nguyên liệu xanh, sạch, tận dụng tối đa lợi thế của huyện để nâng cao giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm.

- Khuyến khích, nâng cao ý thức doanh nghiệp về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, sử dụng công nghệ sản xuất tiết kiệm tài nguyên, tiêu hao ít năng lượng, thân thiện với môi trường; thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi năng lượng theo hướng nâng cao nguồn năng lượng sạch, năng lượng tái tạo.

- Tìm kiếm nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất (đặc biệt là ngành nông thủy sản) nhằm hướng đến quá trình sản xuất hợp lý, tiết kiệm và thân thiện với môi trường.

4. Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng năng lực tham gia thương mại điện tử

- Đẩy mạnh hoạt động nâng cao ý thức của doanh nghiệp về chuyển đổi số và thương mại điện tử, đặc biệt những mặt hàng nông sản, thực phẩm.

- Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2959/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào hệ thống phân phối dựa trên nền tảng thương mại điện tử.

- Hỗ trợ, khuyến khích, tạo điều kiện và hướng dẫn doanh nghiệp mở Gian hàng Việt trực tuyến trên các sàn thương mại điện tử, tạo dựng mối liên kết giữa doanh nghiệp sản xuất và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để tối ưu hóa chi phí và thời gian đưa hàng hóa ra thị trường; duy trì hoạt động thường xuyên và nâng cấp sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận mạng phân phối nước ngoài.

5. Hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu

- Hỗ trợ phát triển các sản phẩm trên địa bàn huyện mang thương hiệu Việt Nam trong hệ thống phân phối trên nền tảng thương mại điện tử.

- Phối hợp hỗ trợ các doanh nghiệp đăng ký bảo hộ nhãn hiệu sản phẩm tại thị trường quốc tế và phối hợp với các tập đoàn phân phối quảng bá, nâng cao vị thế, hình ảnh sản phẩm của huyện.

6. Tổ chức các hoạt động kết nối, giao thương với các mạng phân phối nước ngoài

- Hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia Chương trình Tuần hàng Việt tại các mạng phân phối nước ngoài theo quy định của pháp luật.

- Tham gia kết nối giao thương giữa doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu với các nhà phân phối nước ngoài.

- Phối hợp và tạo điều kiện cho các tập đoàn phân phối nước ngoài tham quan, tìm hiểu tình hình sản xuất của các doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu của huyện.

7. Tổ chức các hoạt động truyền thông

- Truyền thông về lợi ích tham gia đề án, góp phần thay đổi nhận thức và nâng cao hiểu biết của doanh nghiệp về mô hình tham gia trực tiếp vào mạng phân phối nước ngoài, xem đây là một kênh xuất khẩu, quảng bá sản phẩm và thương hiệu một cách hiệu quả; truyền tải thông tin, hướng dẫn doanh nghiệp về các tiêu chuẩn tham

gia và quy trình cung ứng hàng hóa cho các mạng phân phối nước ngoài; truyền thông về những hoạt động của Đề án hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận trực tiếp với các nhà phân phối, người tiêu dùng nước ngoài.

- Truyền thông về kinh nghiệm thành công của những điển hình doanh nghiệp đã tham gia Đề án trong việc đổi mới, sáng tạo, nghiên cứu thị trường, tổ chức sản xuất, cải tiến chất lượng sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế, phát triển các dịch vụ phục vụ khách hàng, từ đó nâng cao doanh số bán hàng trực tiếp vào các hệ thống phân phối nước ngoài.

- Sử dụng các công cụ truyền thông đa phương tiện, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, quảng bá trực tiếp đến khách hàng. Bên cạnh đó, tăng cường tuyên truyền qua các kênh thông tin: Báo, Đài Phát thanh, tờ rơi, ấn phẩm,...

8. Xây dựng cơ chế chính sách thúc đẩy doanh nghiệp nước ngoài xây dựng chiến lược thu mua bền vững với thị trường tại tỉnh

- Hỗ trợ các tập đoàn phân phối nước ngoài đặt hiện diện thương mại (mở văn phòng đại diện, thành lập doanh nghiệp thu mua,...) tại huyện.

- Khuyến khích, hỗ trợ các tập đoàn phân phối đa quốc gia đã có hiện diện tại Việt Nam liên kết, hợp tác với các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất của huyện để phát triển nguồn hàng cho mạng phân phối của tập đoàn.

9. Nhiệm vụ khác

Tiếp tục triển khai, thực hiện hiệu quả Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 3000/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 05/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương Quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) của tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 282/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định đối tác Kinh tế Toàn diện khu vực (Hiệp định RCEP) của tỉnh Trà Vinh và Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2023 của UBND tỉnh Trà Vinh về Ban hành Kế hoạch Thực hiện Đề án “Thúc đẩy doanh nghiệp tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này từ các nguồn: Ngân sách nhà nước bố trí trong nguồn kinh phí ngân sách hàng năm theo khả năng cân đối ngân sách, nguồn xã hội hóa, nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ thuộc lĩnh vực ngành của Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự toán kinh phí chi tiết để thực hiện (lồng ghép vào dự toán sự nghiệp hàng năm của cơ quan, đơn vị) gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành huyện có liên quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo Sở Công Thương tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu cho doanh nghiệp; xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, mã số, mã vạch cho sản phẩm của huyện.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Hàng năm, căn cứ vào các chế độ, chính sách hiện hành và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này đảm bảo theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng thực hiện các chương trình kết nối giao thương với các mạng phân phối nước ngoài; rà soát, tham mưu các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn huyện.

3. Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai các chương trình truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của doanh nghiệp; truyền thông về kinh nghiệm trong việc đưa hàng vào mạng phân phối nước ngoài; truyền thông xuất khẩu tới người mua hàng nước ngoài,...

- Thường xuyên thông tin, tuyên truyền về các cơ chế, chính sách, các hoạt động, biện pháp, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao nhằm thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin

Phối hợp với các phòng, ban, ngành huyện có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đẩy mạnh giới thiệu, quảng bá các tuyến, điểm du lịch làng nghề, gắn với quảng bá sản phẩm, hàng hóa chủ lực của huyện thông qua các sự kiện xúc tiến du lịch góp phần giúp sản phẩm, hàng hóa của huyện tiếp cận được các hệ thống phân phối nước ngoài.

5. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với các phòng, ban, ngành, huyện có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng các giải pháp, hỗ trợ, áp dụng các biện pháp để các đơn vị, tổ chức, cá nhân sản xuất ngành hàng nông thủy sản tăng cường liên kết chuỗi hàng Việt gắn với quản lý chất lượng an toàn thực phẩm, hình thành chuỗi liên kết sản xuất - phân phối - tiêu thụ hàng nông sản; hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng năng lực cung ứng cho thị trường nước ngoài; phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng hỗ trợ doanh nghiệp từng bước thích nghi, chuyển đổi sản xuất đáp ứng xu hướng tiêu dùng bền vững, tổ chức các hoạt động kết nối, giao thương với các mạng phân phối nước ngoài.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng và Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao trong công tác thông tin tuyên truyền, cung cấp thông tin kinh tế kịp thời, đầy đủ, chính xác cho hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân trong huyện.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai cho đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhằm góp phần thực hiện hiệu quả Đề án “Thúc đẩy doanh nghiệp tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến 2030” trên địa bàn huyện.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Căn cứ nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này, chủ động xây dựng Kế hoạch, bố trí kinh phí và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc thẩm quyền và chức năng nhiệm vụ được giao; đồng thời thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động phát triển thương mại trên địa bàn quản lý.

8. Đề nghị các Phòng, Ban, ngành huyện có liên quan; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Định kỳ định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi về Phòng Kinh tế và Hạ tầng để tổng hợp, báo cáo Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền hoặc cần điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch này cho phù hợp với quy định hiện hành, các đơn vị phản ánh về Phòng Kinh tế và Hạ tầng để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận

- Sở Công Thương tỉnh (b/c);
- TT. HU, TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- BLĐVP; KT;
- Lưu: VT *DM*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *th*
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hùng